

Bản án số: 66/2023/HS-PT
Ngày 29-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang .

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé;

Ông Trần Mười.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 61/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 157/2022/HS-ST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Thị H, sinh ngày 08/9/1962 tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn T, xã TK, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm T (Chết) và bà Lý Thị N (Chết); chồng Trần Đức V1, có 04 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/4/2022, bị Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi xử phạt bằng hình thức phạt tiền 4.000.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 149/QĐ-CTHADS về hành vi “Không thực hiện công việc phải làm theo Bản án của Tòa án”, đã chấp hành xong ngày 26/8/2022. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Định V, sinh ngày 25/01/1995 tại tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Thôn T, xã TK, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức V1 và bà Phạm Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/4/2022, bị Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi xử phạt bằng hình thức phạt tiền 4.000.000đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 149/QĐ-CTHADS về hành vi “Không thực hiện công việc phải làm theo Bản án của Tòa án”, đã chấp hành xong ngày 26/8/2022. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2022, đến ngày 14/9/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thị H, Trần Định V: Ông Huỳnh Ngọc A – Luật sư Văn phòng Luật sư Q thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.*

Địa chỉ: 943 QT, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi;

Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức V1 và bà Trần Thị Phương N là chị em ruột, giữa Trần Đức V1 với bà N xảy ra tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất do gia đình Trần Đức V1 đang quản lý, sử dụng tại thôn T, xã TK, thành phố QN. Bà N khởi kiện Trần Đức V1 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi để giải quyết tranh chấp. Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 16/2020/DS-ST ngày 05/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tuyên buộc Trần Đức V1, Phạm Thị H, Trần Định C, Trần Định V, bà Trần Thị S và bà Trần Thị M phải đập, tháo dỡ, dỡ dọn toàn bộ tài sản là vật kiến trúc và chạt, phá, di dời toàn bộ cây cối trên diện tích đất 1.342m² thuộc thửa đất số 626, tờ bản đồ số 14, xã TK, thành phố QN (Nay là thửa đất số 75, tờ bản đồ số 14, xã TK, thành phố QN) để trả lại cho bà Trần Thị Phương N diện tích đất 1.342m² thuộc thửa đất số 75 nêu trên. Tuy nhiên, gia đình Trần Đức V1 không tự nguyện chấp hành theo quyết định của bản án. Ngày 03/8/2020, bà Trần Thị Phương N có đơn yêu cầu thi hành án đối với bản án đã có hiệu lực pháp luật. Ngày 13/8/2020, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 306/QĐ-CTHADS. Chấp hành viên được phân công giải quyết hồ sơ đã thực hiện thủ tục tổng đạt theo quy định pháp luật nhưng gia đình Trần Đức V1 vẫn không tự nguyện thi hành án. Ngày 01/4/2022, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 07/QĐ-CTHADS về việc cưỡng chế buộc thực hiện công việc đối với gia đình Trần Đức V1, gia đình Trần Đức V1 vẫn không chấp hành việc cưỡng chế. Ngày 15/4/2022, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết

định xử phạt vi phạm hành chính số 149/QĐ-CTHADS đối với Trần Đức V1, Phạm Thị H, Trần Định C, Trần Định V, bà Trần Thị S và bà Trần Thị M về hành vi “Không thực hiện công việc phải làm theo Bản án của Tòa án” bằng hình thức phạt tiền.

Ngày 16/5/2022, Cục Thi hành dân sự tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 14/QĐ-CTHADS về việc cưỡng chế chuyển giao quyền sử dụng đất đối với gia đình Trần Đức V1. Ngày 03/6/2022, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch số 723/KH-CTHADS về việc cưỡng chế buộc dỡ dỡ và giao đất cho người được thi hành án. Thời gian cưỡng chế bắt đầu vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 17/6/2022 cho đến khi kết thúc cuộc cưỡng chế. Cùng ngày, Chấp hành viên được phân công giải quyết hồ sơ đã ban hành Thông báo số 724/TB-CTHADS về việc cưỡng chế thi hành án đối với gia đình Trần Đức V1 và tiến hành tổng đạt các văn bản trên cho gia đình Trần Đức V1 theo đúng quy định pháp luật.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 17/6/2022, lực lượng cưỡng chế thi hành án dân sự có mặt tại địa điểm cưỡng chế để tổ chức cưỡng chế, buộc tháo dỡ, giao đất cho người được thi hành án. Tại thời điểm này, trong nhà Trần Đức V1 có Trần Đức V1, Phạm Thị H, Trần Định C, Trần Định V và chị Trần Thị Hồng H. Trước khi cưỡng chế, Chấp hành viên đã công bố quyết định cưỡng chế, yêu cầu gia đình Trần Đức V1 tự nguyện chấp hành việc cưỡng chế. Tuy nhiên, gia đình Trần Đức V1 không chấp hành, có hành vi khoá cổng ngõ, chuẩn bị các vật dụng có tính sát thương như: Vỡ chai thủy tinh, bình gas, dao và các đồ vật khác để chống trả lực lượng cưỡng chế. Khi lực lượng cưỡng chế phát loa thuyết phục, vận động gia đình Trần Đức V1 chấp hành nhưng gia đình Trần Đức V1 đã tấn công quyết liệt người thi hành công vụ. Trần Đức V1, Phạm Thị H, Trần Định C, Trần Định V liên tục chửi bới và ném vỡ chai thủy tinh vào lực lượng cưỡng chế thi hành án nhằm chống đối, cản trở không cho lực lượng cưỡng chế thực hiện công vụ. Phạm Thị H ném vỡ chai thủy tinh trúng vào đầu anh Võ Ngọc T là nhân công được thuê để phục vụ cưỡng chế. Trước hành vi chống đối quyết liệt của gia đình Trần Đức V1, khoảng 11 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Đức V1, Phạm Thị H, Trần Định C, Trần Định V về hành vi phạm tội “Chống người thi hành công vụ” đưa về trụ sở Công an xã Tịnh Khê làm việc.

Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2022/HS-ST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thị H, Trần Định V phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị H 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình V 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2022 đến ngày 14/9/2022.

Ngày 09/01/2023, các bị cáo Phạm Thị H, Trần Đình V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phạm Thị H, Trần Đình V về tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và xử phạt mỗi bị cáo 09 tháng tù là phù hợp. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện cha bị cáo H, ông ngoại của bị cáo V là Liệt sỹ nên bị cáo H được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo V được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị H, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Hạng. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Đình V, giảm một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo 06 tháng tù để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư Huỳnh Ngọc A bào chữa cho các bị cáo vắng mặt không có lý do. Các bị cáo Phạm Thị H, Trần Đình V không yêu cầu Luật sư bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Luật sư Huỳnh Ngọc A.

[2] Hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ việc tranh chấp quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 75, tờ bản đồ số 14, xã TK, thành phố QN giữa gia đình bị cáo Trần Đức V1 và bà Trần Thị Phương N. Việc tranh chấp đã được giải quyết tại Bản án dân sự sơ thẩm số 16/2020/DS-ST ngày 05/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Gia đình bị cáo Trần Đức V1 không tự nguyện thi hành nên ngày 01/4/2022, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định cưỡng chế buộc

thực hiện công việc đối với gia đình Trần Đức V1, gia đình Trần Đức V1 vẫn không chấp hành việc cưỡng chế. Ngày 15/4/2022, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Đức V1, Phạm Thị H, Trần Đình C, Trần Đình V, bà Trần Thị S và bà Trần Thị M về hành vi “Không thực hiện công việc phải làm theo Bản án của Tòa án”.

Ngày 17/6/2022, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi tổ chức cưỡng chế, buộc tháo dỡ, giao đất cho người được thi hành án. Tuy nhiên, gia đình Trần Đức V1 không chấp hành, có hành vi khoá cổng ngõ, dùng vỏ chai thủy tinh, bình gas, dao và các đồ vật khác chống trả quyết liệt, ném hung khí vào lực lượng cưỡng chế, dẫn đến lực lượng cưỡng chế không thực hiện được công việc.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi chống người thi hành công vụ là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính của nhà nước cụ thể là việc thực thi nhiệm vụ của lực lượng cưỡng chế, hành vi của các bị cáo gây mất trật tự xã hội ở địa phương.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phạm Thị H, Trần Đình V về tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cân nhắc về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị H, Trần Đình V mỗi bị cáo 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện gia đình có công với cách mạng nhưng đều là bản sao không có công chứng, chứng thực của cơ quan có thẩm quyền và không có tài liệu nào chứng minh mối quan hệ giữa các bị cáo với Liệt sỹ mà các bị cáo cung cấp. Bị cáo Phạm Thị H cung cấp tài liệu thể hiện bị cáo đang điều trị đau thắt ngực nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là không nặng nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử.

[4] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Các bị cáo Phạm Thị H, Trần Đình V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Thị H, Trần Đình V. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 157/2022/HS-ST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị H 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình V 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2022 đến ngày 14/9/2022.

2. Về án phí: Các bị cáo Phạm Thị H, Trần Đình V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thành phố Quảng Ngãi;
- Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bé

Nguyễn Văn Năm

Lê Thị Mỹ Giang

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thị xã Đức Phổ;
- Công an thị xã Đức Phổ;
- THA dân sự thị xã Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bé